

## **Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

*Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:*

### **1. Giới thiệu chung về dự án:**

Tên dự án: Dự án Chống hạn, xói lở và ngập lụt thích ứng biến đổi khí hậu tỉnh Khánh Hòa.

Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Khánh Hòa.

Nhóm dự án; loại, cấp công trình chính: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cấp III và nhóm B.

Nguồn vốn đầu tư: Vốn vay Cơ quan Phát triển Pháp (AFD); Vốn viện trợ không hoàn lại của EU và Quỹ WARM và Vốn đối ứng ngân sách tỉnh.

Tiến độ thực hiện dự án: 2024 - 2027.

Địa điểm thực hiện dự án: Xã Anh Dũng, Mỹ Sơn, Phước Hậu, tỉnh Khánh Hòa.

### **2. Mục tiêu đầu tư:**

#### **a) Mục tiêu tổng quát:**

- Góp phần phát triển quản lý tổng hợp tài nguyên nước; sử dụng hiệu quả tối đa nguồn tài nguyên nước; điều tiết nguồn nước giữa các lưu vực.
- Tăng cường khả năng chống chịu phục hồi của tỉnh Khánh Hòa trước những biến động khí hậu thường xuyên hơn, nhất là các giai đoạn hạn hán.
- Hỗ trợ sự phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

#### **b) Mục tiêu cụ thể:**

Xây dựng một tuyến đường ống chuyển nước từ hồ chứa Sông Than tới hồ chứa Lanh Ra ở hạ lưu. Hình thành một hệ thống bền vững và hiệu quả để quản lý, khai thác vận hành và duy tu bảo dưỡng các công trình hạ tầng khai thác tài nguyên nước, nhất là trong các hoạt động sản xuất nông nghiệp, nhằm:

- Khắc phục hạn hán, thích ứng với biến đổi khí hậu tỉnh Khánh Hòa; phát huy hiệu quả phòng, chống hạn.
- Điều tiết nguồn nước giữa các lưu vực; chủ động tạo nguồn phục vụ dân sinh và sản xuất.
- Đảm bảo tưới trực tiếp cho trên 3000 ha đất canh tác sau hồ và tạo

nguồn cấp nước cho khu tưới mở rộng phía thượng nguồn hồ Tà Ranh và Bầu Zôn 1500ha.

- Tiếp nước bổ sung cho hồ Lanh Ra và Tà Ranh, hồ Bầu Zôn trong tương lai, đảm bảo ổn định tưới cho 1305 ha đất canh tác của các hồ.

- Tạo nguồn cấp nước phục vụ các nhu cầu dùng nước cho dân sinh, công nghiệp và dịch vụ du lịch vùng phía nam tỉnh thuộc các huyện Ninh Phước và Thuận Nam.

c) Nhiệm vụ của dự án: Xây dựng một tuyến đường ống chuyển nước từ hồ chứa Sông Than tới hồ chứa Lanh Ra giai đoạn này và các hồ Tà Ranh, Bầu Zôn và khu vực phía nam Tỉnh trong giai đoạn tiếp theo, nhằm:

- Đảm bảo tưới trực tiếp cho trên 3000 ha đất canh tác sau hồ và tạo nguồn cấp nước cho khu tưới mở rộng phía thượng nguồn hồ Tà Ranh và Bầu Zôn 1500ha.

- Tiếp nước bổ sung cho hồ Lanh Ra và Tà Ranh, hồ Bầu Zôn trong tương lai, đảm bảo ổn định tưới cho 1305 ha đất canh tác của các hồ.

- Tạo nguồn cấp nước phục vụ các nhu cầu dùng nước cho dân sinh, công nghiệp và dịch vụ du lịch vùng phía nam tỉnh thuộc các huyện Ninh Phước và Thuận Nam.

### **3. Phạm vi dự án**

Dự án bao gồm 02 Hợp phần: (i) Hợp phần công trình và (ii) Hợp phần phi công trình.

#### **3.1. Hợp phần công trình:**

##### **3.1.1. Xây dựng tuyến đường ống chính:**

- Đường ống chính cấp từ hồ Sông Than về hồ Lanh Ra với tổng chiều dài  $L=14,285\text{km}$ , đường kính ống  $D=(1600\div 1400)\text{ mm}$ , kết cấu ống thép;

- Đường ống tiếp nước vào hồ Lanh Ra có chiều dài  $L=0,477\text{ km}$ , đường kính ống  $D=500\text{ mm}$ , kết cấu ống HDPE và ống thép;

- Các công trình trên tuyến đường ống gồm: Nhà van phân phối, hố thăm, mố néo, van xả khí, xả cạn phục vụ quản lý vận hành.

- Xây dựng hệ thống SCADA phục vụ giám sát, vận hành hệ thống tưới.

##### **3.1.2. Đường quản lý vận hành: Xây dựng tuyến đường quản lý vận hành**

dọc tuyến đường ống chính với tổng chiều dài  $L=14,307$  km, quy mô đường giao thông nông thôn loại B với chiều rộng nền đường  $B_{nđ} = 5,0m$ ; Chiều rộng mặt đường  $B_{mđ} = 3,5m$ ; kết cấu mặt đường và lề đường bê tông xi măng và các công trình tiêu thoát nước trên đường.

3.1.3. Nhà quản lý: Nhà cấp IV, diện tích sử dụng  $190m^2$ .

3.1.4. Hệ thống điện: Xây dựng đường dây trung áp với tổng chiều dài  $9,241km$  và 14 trạm biến áp, công suất  $30÷45Kw$ .

3.2. Hợp phần phi công trình:

- Hỗ trợ kỹ thuật cho Ban Quản lý Dự án để triển khai thực hiện dự án.
- Hỗ trợ kỹ thuật cho Công ty TNHH MTV Khai thác công trình Thủy lợi Khánh Hòa (IMC) để khai thác vận hành các công trình hạ tầng thủy lợi.
- Hỗ trợ kỹ thuật hướng tới các phương thức canh tác nông nghiệp tiết kiệm và hiệu quả trong sử dụng nước.

#### **4. Mục tiêu công việc gói thầu:**

Lựa chọn được nhà thầu đáp ứng yêu cầu để cung cấp dịch vụ Bảo hiểm xây dựng công trình trong quá trình thi công xây dựng cho Gói thầu số 32: Thi công xây lắp và lắp đặt thiết bị công trình cho toàn Dự án Chống hạn, xói lở và ngập lụt thích ứng biến đổi khí hậu tỉnh Khánh Hòa đúng theo các quy định của Luật Đầu thầu; Luật Xây dựng; Luật Kinh doanh Bảo hiểm và các văn bản pháp lý hiện hành.

#### **5. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu**

Phạm vi bảo hiểm

Cung cấp dịch vụ bảo hiểm công trình trong thời gian xây dựng cho Gói thầu số 32: Thi công xây lắp và lắp đặt thiết bị công trình cho toàn Dự án Chống hạn, xói lở và ngập lụt thích ứng biến đổi khí hậu tỉnh Khánh Hòa.

Thời hạn bảo hiểm:

Thời gian bảo hiểm: Theo tiến độ Gói thầu số 32: Thi công xây lắp và lắp đặt thiết bị công trình (dự kiến 18 tháng) cộng thêm 12 tháng bảo hiểm cho thời gian bảo hành công trình (thời gian bảo hành được tính từ khi bắt đầu có Biên bản bàn giao đưa công trình vào khai thác sử dụng cho đơn vị quản lý).

Trong trường hợp thời gian thi công bị chậm trễ so với tiến độ, Người được

bảo hiểm công trình sẽ thông báo cho Người bảo hiểm công trình bằng văn bản và Người bảo hiểm công trình sẽ gia hạn thời gian bảo hiểm công trình theo yêu cầu của Người được bảo hiểm. Việc thay đổi này không làm phát sinh chi phí cho Người được bảo hiểm.

Người được bảo hiểm:

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Khánh Hòa.

Các Nhà thầu chính, các Nhà thầu phụ tham gia trực tiếp thi công công trình và các bên có quyền lợi liên quan.

Công việc được bảo hiểm:

Toàn bộ công trình, các hạng mục xây dựng thuộc Gói thầu số 32: Thi công xây lắp và lắp đặt thiết bị công trình cho toàn Dự án Chống hạn, xói lở và ngập lụt thích ứng biến đổi khí hậu tỉnh Khánh Hòa.

### **5.1. Hợp phần công trình:**

a. Tuyến ống dẫn nước chính:

a.1. Đường ống: Hình thức đường ống có áp tổng chiều dài 14.285m, lưu lượng thiết kế đầu ống QTK = 5,13m<sup>3</sup>/s, lưu lượng thiết kế cuối đoạn ống QTK= 2,979m<sup>3</sup>/s; đường kính ống D1600 ÷ D1400mm, trong đó:

- Đoạn K0+00 đến K9+735: Chiều dài 9.735m, kết cấu đường ống thép D= 1.600mm, dày 8mm; ống được neo giữ bằng các mỏ neo BTCT, mặt trong và mặt ngoài ống được sơn chống gỉ;

- Đoạn K9+735 đến K14+285 (CT): Chiều dài 4.550m, kết cấu đường ống thép D = 1.400mm, dày 8mm; ống được neo giữ bằng các mỏ neo BTCT, mặt trong và mặt ngoài ống được sơn chống gỉ;

- Đáy móng rộng (D+0,8)m, đường ống được đặt trên lớp cát đầm chặt, chiều dày tại vị trí đáy ống là 0,26m; Xung quanh đến đỉnh ống đắp đất đầm chặt với hệ số đầm chặt  $K \geq 0,90$ ; Từ đỉnh ống lên độ cao trên đỉnh ống 0,5m đắp đất thủ công với độ chặt  $K \geq 0,90$ ; Bên trên lớp đắp thủ công này là 1,10m đất đắp cơ giới với độ chặt  $K \geq 0,90$ .

a.2. Các công trình trên tuyến đường ống chính bao gồm:

- Nhà van phân phối: Tổng cộng 14 nhà van.

+ Kết cấu nhà van gồm phần chìm bằng BTCT M250 có bố trí van công

đóng để van vận hành điều tiết đầu ống nhánh và van cổng trên đường ống chính để sửa chữa đoạn ống phía sau mà không làm gián; phần nổi có kết cấu dạng khung cột, sàn mái bằng bê tông cốt thép M250, tường bao bằng gạch xây vữa M75;

+ Trên đầu ống nhánh có bố trí van cổng, lọc Y, van giảm áp, van vận hành điều tiết. Trong nhà van có hệ thống cầu lăn  $(7,5 \div 10)$ T để lắp đặt và sửa chữa thiết bị khi cần thiết.

- Hồ thăm: Tổng số hồ thăm là 29 cái;

Kết cấu hồ thăm bằng bê tông cốt thép M250 có nắp cửa kiểm tra bằng thép. Tại các hồ thăm bố trí khớp nối lắp ráp, van xả khí hoặc van xả cạn.

- Van xả khí (nằm trong hồ thăm): Tổng số van xả khí là 10 cái;

Tại các vị trí đường ống nằm cao có khả năng xuất hiện các túi khí khi vận hành đường ống, trong hồ thăm bố trí thêm van xả khí tự động có nhiệm vụ xả khí trong đường ống. Phía trước các van xả khí bố trí van chặn để đóng khi sửa chữa các van xả khí.

- Van xả cạn (nằm trong hồ thăm): Tổng số van xả cạn là 20 cái;

Tại các vị trí đường ống nằm thấp tạo thành các xi phông, trong hồ thăm bố trí thêm hệ thống đường ống và van xả cạn để xả cạn và tháo cạn khi cần thiết.

- Mố néo: Tổng số mố néo là 103 cái;

Tại những vị trí tuyến đường ống thay đổi đường kính hoặc hướng tuyến trên mặt bằng và cắt dọc, thiết kế các mố néo bằng bê tông cốt thép M250.

- Các vị trí ống qua đường: Tổng số là 24 cái;

Đặt đường ống dẫn nước bên trong ống buy ly tâm đúc sẵn tải trọng H30, hoặc làm cống hộp BTCT và đặt đoạn ống bên trong cống hộp bằng qua đường đối với đường tải trọng lớn.

- Qua suối, nương, khe lạch : Tổng số là 53 vị trí;

+ Xi phông: Phạm vi xi phông từ K0+853.5÷K1+127,5, chiều dài xi phông L = 270m, ống được bọc BTCT M250 xung quanh.

+ Ngoài vị trí cắt qua suối chính Sông Than, tuyến đường ống còn cắt qua 52 lạch sông suối nhỏ, các vị trí này đường ống nằm ở hạ lưu các công trình tiêu thoát nước trên đường quản lý gồm 44 công tiêu và 08 tràn ngầm. Phía ngoài ống

được bảo vệ bằng bê tông.

a.3. Thiết bị cơ khí:

Đường ống thép, khớp nối, van giảm áp, van xả khí, van xả cạn, van cấp nước, thiết bị nâng hạ phục vụ lắp đặt, sửa chữa,...

b. Đường đường ống tiếp nước vào hồ Lanh Ra:

Tuyến ống xuất phát từ sau đồng hồ đo lưu lượng của ống nhánh nhà van số 14 của đường ống chính (cuối tuyến), tuyến đi dọc theo bên trái đường quản lý lên hồ Lanh Ra, để tiếp nước vào hồ Lanh Ra. Hình thức đường ống có áp có chiều dài 0,47km; đường kính ống D500mm (DN560/506,6), kết cấu ống HDPE.

c. Đường thi công kết hợp quản lý vận hành:

- Đường quản lý tuyến đường ống chính được bố trí chạy song song với đường ống, tim đường bố trí cách tim đường ống là 8m, đảm bảo không ảnh hưởng đến công tác sửa chữa đường ống trong quá trình quản lý vận hành, có nhiệm vụ phục vụ thi công đường ống trong quá trình xây dựng và quản lý vận hành hệ thống đường ống trong quá trình sử dụng khai thác;

- Tổng chiều dài tuyến đường quản lý là 14,30km. Quy mô đường GTNT loại B, chiều rộng nền  $b = 5,0\text{m}$ , chiều rộng mặt đường 3,5m, kết cấu mặt đường bằng bê tông M250 dày 18cm, bên dưới là lớp cấp phối đá dăm dày 12cm; lề đường mỗi bên rộng 0,75m, có kết cấu như mặt đường.

- Các công trình trên tuyến đường quản lý bao gồm:

+ Công tiêu qua đường: Tổng số công tiêu là 44 cái.

Kết cấu công tiêu bằng các ống buy ly tâm BTCT đúc sẵn hoặc công hộp đổ tại chỗ;

+ Tràn ngầm, tràn băng qua đường: Tổng số tràn ngầm là 08 cái.

Kết cấu bê tông BTCT đổ tại chỗ.

d. Hệ thống điện quản lý vận hành:

- Xây dựng mới 04 tuyến đường dây trung áp 22kV với tổng chiều dài: 5.241m. Xây dựng mới 05 trạm biến áp 22/0,4kV-3x15kVA và tuyến hạ áp cấp nguồn cho các nhà van với tổng chiều dài: 8.309m;

- Điện vận hành các nhà van: Sử dụng đường dây hạ áp từ các trạm biến áp vào nhà van. Xây dựng tủ phân phối, hệ thống cáp điện, chiếu sáng, nối đất, chống

sét,...;

- Điện phục vụ thi công: Sử dụng các máy phát điện di động hoặc điện lưới tại các vị trí xây dựng hệ thống điện vận hành.

e. Hệ thống điều khiển và giám sát:

Xây dựng hệ thống điều khiển, giám sát gồm các trạm điều khiển, giám sát tại các nhà van và trung tâm điều hành, cụ thể:

- Thiết bị gồm: các tủ điều khiển giám sát tự động; cảm biến áp lực; tủ giám sát lưu lượng kênh nhánh; đồng hồ đo lưu lượng kênh nhánh;

- Phần mềm: Phần mềm cho bộ điều khiển lập trình PLC; Phần mềm SCADA điều khiển tự động và giám sát vận hành hệ thống đường ống.

f. Nhà quản lý vận hành:

Tổng diện tích xây dựng  $S = 190,0m^2$ , nằm trong khuôn viên rộng  $1.000m^2$ , xung quanh có hàng rào bảo vệ và cổng ra vào.

Kết cấu nhà Móng nông bê tông cốt thép đá 1x2 B15(mác M200) chịu lực kết hợp với móng đá chẻ kích thước  $20x20x25cm$  vữa xây mác M75, đà kiềng bê tông cốt thép đá 1x2 B15(mác M200). Hệ chịu lực công trình bao gồm hệ cột, khung, dầm bằng bê tông cốt thép đá 1x2 B15(mác M200);

Tường xây gạch không nung kích thước  $80x80x180mm$  vữa xây tô mác M75; Nền nhà làm việc lát gạch ceramic kích thước  $600x600x8mm$ ; ốp len chân tường cao  $120mm$ ; nền vệ sinh lát gạch  $300x300x8mm$  chống trơn, tường vệ sinh ốp gạch  $300x600x8mm$  cao  $1,8m$ ; bậc cấp, cầu thang lát đá granit dày  $20mm$ . Mái lợp ngói 10viên/ $m^2$  kết hợp sàn bê tông cốt thép, sàn sân bê tông cốt thép. Cửa đi và cửa sổ làm bằng cửa nhôm xingfa kính cường lực dày  $8mm$ , khung hoa bảo vệ cửa sổ bằng thép hình;

Ngoài ra, trong khuôn viên bố trí Nhà để xe diện tích xây dựng  $60,0m^2$  và Nhà kho diện tích xây dựng  $63,6m^2$

## **5.2. Hợp phần phi công trình:**

- Hỗ trợ kỹ thuật cho Ban Quản lý dự án để triển khai thực hiện dự án;
- Hỗ trợ kỹ thuật cho Công ty TNHH MTV Khai thác công trình Thủy lợi Khánh Hòa (IMC) để khai thác vận hành các công trình hạ tầng thủy lợi;
- Hỗ trợ kỹ thuật hướng tới các phương thức canh tác nông nghiệp tiết kiệm

và hiệu quả trong sử dụng nước.

Địa điểm: Tại địa điểm thi công Gói thầu xây lắp số 32: Xã Anh Dũng, Mỹ Sơn, Phước Hậu, tỉnh Khánh Hòa.

### **5.3. Quyền lợi được bảo hiểm:**

Bên Bảo hiểm sẽ bồi thường cho Bên được bảo hiểm những tổn thất, thiệt hại vật chất trực tiếp, bất ngờ và không lường trước được xảy ra trong quá trình thi công xây dựng Gói thầu số 32: Thi công xây lắp và lắp đặt thiết bị công trình cho toàn Dự án Chống hạn, xói lở và ngập lụt thích ứng biến đổi khí hậu tỉnh Khánh Hòa và các hạng mục phát sinh nằm trong giá trị Hợp đồng do mọi nguyên nhân không bị loại trừ theo Quy tắc bảo hiểm xây dựng lắp đặt và các điều khoản bổ sung kèm theo E-HSMT.

Bên Bảo hiểm sẽ bồi thường cho Bên được bảo hiểm những trách nhiệm pháp lý phát sinh đối với thiệt hại về người như chết, thương tật thân thể và thiệt hại tài sản bên thứ ba phát sinh liên quan đến quá trình thi công Gói thầu số 32: Thi công xây lắp và lắp đặt thiết bị công trình cho toàn Dự án Chống hạn, xói lở và ngập lụt thích ứng biến đổi khí hậu tỉnh Khánh Hòa (bảo hiểm miễn phí) theo quy tắc bảo hiểm do nhà thầu đề xuất, như sau:

|                                  |                                                                                                                                                                                                                  |
|----------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Công trình được bảo hiểm:</b> | Gói thầu số 32: Thi công xây lắp và lắp đặt thiết bị công trình cho toàn Dự án Chống hạn, xói lở và ngập lụt thích ứng biến đổi khí hậu tỉnh Khánh Hòa.                                                          |
| <b>Người được bảo hiểm:</b>      | Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Khánh Hòa là chủ đầu tư và Nhà thầu chính, nhà thầu phụ và các đơn vị có liên quan trực tiếp đến công trình.                                                              |
| <b>Địa điểm bảo hiểm:</b>        | Gói thầu số 32: Thi công xây lắp và lắp đặt thiết bị công trình cho toàn Dự án Chống hạn, xói lở và ngập lụt thích ứng biến đổi khí hậu tỉnh Khánh Hòa. Địa điểm: xã Anh Dũng, Mỹ Sơn, Phước Hậu, tỉnh Khánh Hòa |

|                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Loại hình bảo hiểm và Phạm vi bảo hiểm:</b> | Loại hình bảo hiểm công trình trong thời gian xây dựng và bảo hiểm trách nhiệm đối với bên thứ 3. Bảo hiểm cho các tổn thất đối với các hạng mục xây lắp trong quá trình thi công và bảo hành công trình (Gói thầu số 32: Thi công xây lắp và lắp đặt thiết bị công trình cho toàn Dự án Chống hạn, xói lở và ngập lụt thích ứng biến đổi khí hậu tỉnh Khánh Hòa. Với giá trị là: <b>625.018.037.549 đồng</b> do bất cứ nguyên nhân nào trừ những trách nhiệm được loại trừ theo Quy định tại nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06/9/2023. |
| <b>Thời hạn bảo hiểm:</b>                      | Kể từ ngày khởi công tới khi công trình được hoàn thành, bàn giao và đưa vào sử dụng (dự kiến 18 tháng) cộng thêm thời gian bảo hiểm bảo hành 12 tháng.<br>Trong trường hợp Công trình không thể hoàn thành trong Thời hạn 18 tháng kể từ ngày khởi công, hai bên sẽ tiến hành ký kết phụ lục hợp đồng để gia hạn thời gian thực hiện Hợp đồng (không phát sinh thêm kinh phí).                                                                                                                                                          |
| <b>Số tiền bảo hiểm:</b>                       | Là mức bồi thường cao nhất thuộc trách nhiệm bảo hiểm mà Bên bảo hiểm phải trả khi có một hoặc hàng loạt tổn thất xảy ra trong thời hạn bảo hiểm được tính bằng tổng giá trị các hạng mục công trình đã được phê duyệt do Bên được bảo hiểm kê khai đăng ký bảo hiểm tại thời điểm ký kết Hợp đồng.                                                                                                                                                                                                                                      |
| <b>Điều kiện, điều khoản bảo hiểm:</b>         | -Trên cơ sở Quy tắc bảo hiểm xây dựng theo Nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06/9/2023 của Chính phủ, các thông tư, văn bản liên quan và những điều khoản bổ sung dưới đây do nhà thầu đề xuất:<br>- Điều khoản mở rộng bảo hiểm cho đình công, nổi loạn và bạo động dân sự;<br>- Điều khoản trách nhiệm chéo;<br>- Bảo hành mở rộng (Thời hạn bảo hành 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu bàn giao);<br>- Điều khoản về tiến độ xây dựng/lắp đặt;<br>- Bảo hiểm chi phí làm ngoài giờ, làm đêm, làm vào ngày lễ, chi phí vận chuyển tốc hành; |

|  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều khoản kho chứa;</li> <li>- Điều khoản mở rộng cho việc lắp đặt và chạy thử máy móc;</li> <li>- Điều khoản về phương tiện phòng cháy chữa cháy;</li> <li>- Điều khoản mở rộng bảo hiểm cho vận chuyển nội địa;</li> <li>- Điều khoản về bảo hiểm các hạng mục đã bàn giao hoặc đưa vào sử dụng;</li> <li>- Những điều kiện đặc biệt liên quan đến thiết bị phòng cháy;</li> <li>- Điều kiện đặc biệt về các biện pháp an toàn đối với mưa, lũ và lụt;</li> <li>- Điều khoản bảo hiểm chi phí dọn dẹp hiện trường sau tổn thất;</li> <li>- Điều khoản tổn thất hàng loạt;</li> <li>- Rủi ro thiết kế;</li> <li>- Bảo hiểm những tài sản có sẵn hay thuộc quyền sở hữu, trông coi hoặc quản lý của Người được bảo hiểm; Chấn động, dịch chuyển hoặc suy yếu của các bộ phận chống đỡ;</li> <li>- Điều khoản tự động khôi phục số tiền bảo hiểm;</li> <li>- Điều khoản sai sót và nhầm lẫn;</li> <li>- Điều chỉnh thời gian (72 giờ);</li> <li>- Điều khoản về thanh toán bồi thường tạm ứng;</li> <li>- Điều khoản chỉ định nhà giám định tổn thất độc lập;</li> <li>- Bảo hiểm chi phí chuyên gia;</li> <li>- Điều khoản về chi phí soạn thảo lại dữ liệu và chi phí lập hồ sơ bồi thường;</li> <li>- Điều khoản về chi phí đề phòng và hạn chế tổn thất;</li> <li>- Điều kiện đặc biệt liên quan đến việc thi công móng cọc và tường chắn;</li> <li>- Điều khoản bảo hiểm tổn thất do bom, mìn nổ chậm, hoặc chưa nổ, phát nổ gây ra trong quá trình thi công;</li> <li>- Nhà thầu đề xuất Giới hạn trách nhiệm cho các điều khoản nêu trên và đề xuất mở rộng các điều khoản bổ</li> </ul> |
|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

|                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|---------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                         | sung khác phù hợp với quy định của pháp luật, sẽ được các bên thống nhất trong quá trình thương thảo, ký kết hợp đồng.                                                                                                                                                                                                                                              |
| <b>Điều khoản loại trừ bảo hiểm</b>                     | Điều khoản loại trừ bảo hiểm theo Quy định của Nghị định 67/2023/NĐ-CP ngày 06/9/2023 của Chính phủ và các quy định khác của pháp luật có liên quan.                                                                                                                                                                                                                |
| <b>Phí bảo hiểm, Mức khấu trừ:</b>                      | Đảm bảo tuân thủ và không vượt mức quy định tại nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06/9/2023 của Chính phủ và các quy định khác của pháp luật có liên quan và đảm bảo có lợi cho Chủ đầu tư ( <i>trong quá trình thương thảo hợp đồng hai bên sẽ tiến hành thương thảo giá trị mức khấu trừ nhưng bất kỳ trường hợp nào đều không vượt mức nhà nước đã quy định</i> ). |
| <b>Phương thức và thời hạn thanh toán phí bảo hiểm:</b> | <p>Phương thức thanh toán:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.</li> <li>- Đồng tiền thanh toán: Việt Nam đồng (VNĐ).</li> <li>- Thời hạn thanh toán: Trên cơ sở kế hoạch vốn được bố trí cho dự án Phí bảo hiểm được thanh toán cho Bên bảo hiểm theo đúng quy định của hợp đồng được ký kết giữa hai bên.</li> </ul>  |
| <b>Luật áp dụng:</b>                                    | Luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |

## 6. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận;
2. Kế hoạch công tác.

**7. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:** Được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Công tác nghiệm thu phải được lập biên bản có xác nhận của đại diện các bên liên quan.